

KIẾN TRÚC NHÀ THỜ CÔNG GIÁO Ở SÀI GÒN - THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH (TỪ 1954 ĐẾN NAY)

ĐINH THIÊN PHƯƠNG*

Sài Gòn - TPHCM là đô thị đa sắc thái văn hóa, nhiều thành phần dân tộc, tôn giáo. Sau cuộc di cư lớn năm 1954, đây là nơi đông giáo dân Công giáo thứ 2 cả nước. Kiến trúc nhà thờ Công giáo ở Sài Gòn - TPHCM từ năm 1954 đến nay có nhiều điểm đặc biệt. Trước hết, kiến trúc nhà thờ Công giáo ở Sài Gòn - TPHCM chịu sự ảnh hưởng của không gian đô thị về mặt kết cấu bên trong. Kế đến, kiến trúc nhà thờ lại chịu ảnh hưởng của tâm thức văn hóa trong từng cộng đồng giáo dân về mặt trang trí bên ngoài.

Bài viết dựa vào lý thuyết sinh thái nhân văn để chứng minh khả năng thích ứng với môi trường đô thị và dựa vào lý thuyết tiếp biến văn hóa để giải thích về những khác biệt trong quan điểm thẩm mỹ trang trí bên ngoài. Qua đó, bài viết mong muốn góp thêm tư liệu tham khảo cho chính quyền thành phố trong những quy hoạch tương lai.

Từ khóa: cộng đồng Công giáo, nhà thờ, kiến trúc, không gian đô thị, Sài Gòn - TPHCM

Nhận bài ngày: 14/12/2019; đưa vào biên tập: 25/12/2019; phản biện: 8/1/2020; duyệt đăng: 15/3/2020

1. ĐẶT VẤN ĐỀ

Công giáo theo chân những giáo dân miền Trung có mặt tại Sài Gòn từ thế kỷ XVIII. Theo *Niên giám Tổng Giáo phận TPHCM 2005*, từ Pháp thuộc

đến năm 1954, Sài Gòn có 20 họ đạo của người Nam Bộ: Thị Nghè, Thủ Đức, Xóm Chiếu... tập trung phía đông với gần 40.000 giáo dân và 3 họ đạo người Hoa tại Chợ Lớn, phía tây nam. Năm 1954, hơn 350.000 giáo dân từ miền Bắc di cư vào Sài Gòn - Gia Định. Những giáo dân này được bố trí định cư tại ba cửa ngõ: phía bắc,

* Trường Đại học Công nghiệp Thực phẩm Thành phố Hồ Chí Minh.

Bản đồ phân bố các Giáo xứ theo năm khu vực chính của Sài Gòn - TPHCM



Các chữ, số ứng với các quận. Mỗi chấm là một nhà thờ.

Nguồn: Tác giả vẽ minh họa, 2020.

trung tây và nam thành phố. Ngày nay, khi quan sát trên bản đồ thành phố, ngoài một ít xứ đạo rải rác, có thể thấy các xứ đạo tập trung thành 5 cụm sau:

- Cụm phía bắc với trung tâm là khu Xóm Mới (phường 9, 13, 15, 16, quận Gò Vấp) gồm 23 xứ đạo, hơn 100.000 giáo dân.
- Cụm trung tây với ba trung tâm: Ông Tạ, Bà Quẹo, Trung Chánh (phường 5, 6, 7, 11, 12 quận Tân Bình, phường Tây Thạnh quận Tân Phú và phường Tân Thới Nhất, Trung Mỹ Tây quận 12) gồm 54 xứ đạo, khoảng 212.000 giáo dân.
- Cụm phía nam với trung tâm là khu Bình An (phường 6, 7 quận 8), gồm 24 xứ đạo, khoảng 71.000 giáo dân. Địa hình trũng, sông rạch dày đặc,

triều cường thất thường (Trương Văn Chung, Đình Thiên Phương, 2012: 32).

- Cụm phía đông với hai trung tâm là Thị Nghè và Thủ Đức (phường 18, 19 quận Bình Thạnh và phường Linh Trung quận Thủ Đức) gồm 38 xứ đạo, hơn 75.000 giáo dân. Giáo dân hầu hết là từ các họ đạo Nam Bộ định cư từ trước 1954.

- Cụm tây nam với trung tâm là Ngã Sáu (phường 9, quận 5) gồm 11 xứ đạo, hơn 19.000 giáo dân, phần đông là người Hoa (Đình Thiên Phương, 2018: 78).

Sự phân tách các cụm xứ đạo hơn 60 năm mang đến cho mỗi cụm một nét khác biệt ít nhiều, nổi bật nhất thể hiện nơi các ngôi nhà thờ. Đánh giá tầm quan trọng của các công trình tín ngưỡng, Nguyễn Thị Hậu (2017: 172) cho rằng: “hệ thống công trình tín ngưỡng, tôn giáo còn cho biết về lịch sử các cộng đồng dân cư...”. Đối với Công giáo, nhà thờ luôn là không gian vừa thể hiện lòng tin vừa phản ánh những giá trị văn hóa, quan niệm thẩm mỹ của cộng đồng xứ đạo. Với sự sôi động của một thành phố lớn như Sài Gòn - TPHCM, nhà thờ, xét

về kết cấu kiến trúc, là hình mẫu cho khả năng ứng phó không gian đô thị, xét về đặc điểm ngoại diện, là sự thể hiện tính đa dạng về thành phần cộng đồng giáo dân cùng chung sống.

Nghiên cứu kiến trúc nhà thờ góp phần củng cố luận điểm “sự thống nhất giữa các mặt khác biệt” của 5 cộng đồng Công giáo Sài Gòn - TPHCM. Bên cạnh đó, nghiên cứu cũng khái lược đôi nét về đặc điểm nguồn gốc, văn hóa của 5 cộng đồng trên, làm nguồn tham khảo cho chính quyền thành phố trong việc ban hành những chính sách văn hóa phù hợp, sâu sát, thu hút cộng đồng Công giáo hơn.

2. HƯỚNG TIẾP CẬN VÀ LÝ THUYẾT NGHIÊN CỨU

Tại TPHCM hiện có 204 nhà thờ, riêng 5 cụm xứ đạo đã gồm 150 nhà thờ. Các nhà thờ này có đặc điểm kiến trúc chung nào từ việc chịu ảnh hưởng của không gian đô thị? Bên cạnh đó, các nhà thờ này có khác biệt gì giữa 5 cụm lớn, có phản ánh tâm thức văn hóa riêng của từng cụm? Bài viết dựa trên lý thuyết sinh thái nhân văn và lý thuyết tiếp biến văn hóa để tìm hiểu và lý giải những vấn đề trên.

Lý thuyết sinh thái nhân văn (Human ecology)

Lý thuyết này dù có “nhiều cách tiếp cận khác nhau đã được đưa ra: nhân chủng - sinh thái học, chủ nghĩa môi trường, sinh thái văn hóa, sinh thái xã hội học...” (Phan Thị Anh Đào - Lê Trọng Cúc, 2017: 3), nhưng điểm chung nhất là các học giả xem xét hai

hệ thống: sinh thái và nhân văn trong tương quan đan xen liên hoàn.

Trong khi thừa nhận yếu tố môi trường sinh thái là nền tảng, môi trường sinh thái có thể giống nhau, còn sự thích ứng của con người lại không bao giờ giống nhau hoàn toàn. Sự không giống nhau này dựa trên các nền văn hóa khác nhau và quá trình tương tác văn hóa - sinh thái này lại tạo nên các đặc trưng văn hóa sinh thái riêng. Các tiếp cận “sinh thái nhân văn đều có chung một điểm là khoa học nghiên cứu về phát triển của xã hội và quần thể người trong mối tác động qua lại với nhau và với toàn bộ môi trường của chúng” (Phan Thị Anh Đào - Lê Trọng Cúc, 2017: 5).

Từ góc nhìn này, có thể thấy được những nỗ lực, sáng tạo trong việc thích ứng với môi trường sống chật hẹp để xây dựng nhà thờ của người giáo dân thành phố.

Lý thuyết tiếp biến văn hóa (Acculturation)

Khi hai cộng đồng văn hóa gặp nhau, quá trình tiếp xúc, tiếp biến sẽ diễn ra. Phan Ngọc (1998: 8, 32, 33, 47, 65) đã tổng kết có ba kiểu tiếp biến văn hóa thường gặp nhất: thống trị (cưỡng ép), lấp ghép và khúc xạ, trong đó, ông đặc biệt chú tâm đến “độ khúc xạ”.

Cộng đồng Công giáo ở Sài Gòn - TPHCM từ năm 1954 đến nay không có sự đồng nhất. Như đã trình bày ở trên, ít nhất có đến ba cộng đồng lớn: cộng đồng giáo dân Nam Bộ, cộng đồng giáo dân Bắc di cư năm 1954, và cộng đồng giáo dân người Hoa.

Trong đó cộng đồng giáo dân Bắc di cư lại chia thành ba cộng đồng khác nhau. Cộng đồng ở cụm phía bắc thành phố (Gò Vấp ngày nay) có nguồn gốc là những người làm các công việc gắn với nông thôn: trồng rau, nuôi chim cút, làm thuốc lá... Cộng đồng cụm trung tâm hầu hết đều là tiểu thương từ các đô thị miền Bắc, vì vậy, ưa thích định cư ở mặt tiền đường. Cụm phía nam đa số là giới trí thức, văn nghệ sĩ Bắc xưa, ưa sống tách biệt, yên tĩnh (dẫn ý Trương Văn Chung, Đình Thiên Phương, 2012: 32). Vì vậy, có thể nhận định rằng quá trình tiếp biến văn hóa sẽ diễn ra với các mức độ và cách thức khác nhau. Có những cộng đồng do số đông, khả năng cố kết cao, lấn át các cộng đồng khác (trường hợp các giáo xứ Bắc di cư lấn át toàn cụm phía bắc, các họ đạo người Nam lấn át toàn cụm phía đông), có cộng đồng lại lấp ghép, hỗn hợp, lại có cộng đồng khúc xạ theo hướng khác. Nghiên cứu giao diện bên ngoài nhà thờ giúp hiểu được các quan điểm thẩm mỹ, tâm thức văn hóa

của các cộng đồng giáo dân được định hình qua quá trình tiếp biến văn hóa.

3. ĐẶC TRƯNG KIẾN TRÚC NHÀ THỜ Ở SÀI GÒN - TPHCM TỪ NĂM 1954 ĐẾN NAY

3.1. Từ sự lấn át của phong cách Mỹ đến phong trào hồi quy Châu Âu

Sự lấn át của ngoại diện theo phong cách Mỹ từ năm 1954 đến giữa thập niên 2000

Phong cách ngoại diện nhà thờ ở Sài Gòn - TPHCM được xây dựng từ năm 1954 đến nay được tác giả phân loại theo hình ảnh, lược sử và năm xây dựng, trùng tu thánh đường các giáo xứ từ nguồn tư liệu là *Niên giám Tổng Giáo phận TPHCM 2005* và tư liệu thực địa các xứ đạo từ 2016 đến 2018.

Trong giai đoạn 1 (1954 - 1975), kiến trúc Công giáo chịu ảnh hưởng nặng của tư duy kiến trúc Mỹ với ý tưởng thực dụng, ít góc cạnh, các nhà thờ của người Bắc di cư phần lớn do công binh Mỹ, Úc, Hàn Quốc vẽ kiểu và tài

Bảng 1. Thống kê các phong cách kiến trúc giao diện nhà thờ qua khảo sát các giáo xứ ở Sài Gòn - TPHCM (11/2016 - 8/2018)

Giai đoạn	Mỹ	Pháp	Hậu hiện đại	Phương Đông	Tổng lượt xây theo giai đoạn
1 (1954 - 1975)	61	19	0	12	92 (106 xứ đạo)
2 (1976 - 1996)	46	6	0	12	64 (172 xứ đạo)
3 (1996 - 2018)	24	24	9	8	65 (204 xứ đạo)
Tổng lượt xây theo phong cách	131	49	9	32	221/204
Tổng số lượt nhà thờ được xây từ 1954 - 2018/số xứ đạo	221/204				

Nguồn: Tác giả tổng hợp từ *Niên giám Tổng Giáo phận TPHCM 2005* và tư liệu thực địa tại các xứ đạo từ 2016 - 2018.

trợ xây dựng. Các dòng kiến trúc Art Decor, Mid Century, Tudor⁽¹⁾ trở sáng bằng cửa sổ đơn giản, vuông, lam gió ốp phổ biến. Trong 92 nhà thờ xây dựng thời kỳ này thì có đến 61 nhà thờ theo lối trên. Trong giai đoạn 2 (1975 - 1996), phong cách Mỹ vẫn chiếm ưu thế, 46/64 nhà thờ. Kiến trúc Pháp giảm hẳn, chỉ có 3 nhà thờ xây mới. Trong giai đoạn 3 (1997 - 2018) nhà thờ xây theo giao diện kiểu Mỹ giảm mạnh, chỉ còn 24/65, nhà thờ giao diện kiểu Pháp - Âu tăng mạnh lên 24/65 nhà thờ. Người Công giáo ở TPHCM dường như vẫn bị hấp dẫn bởi hình ảnh những nhà thờ Châu Âu. Đặc biệt trong giai đoạn 2000 - 2005 có sự xuất hiện của dòng kiến trúc Post Modern (Hậu hiện đại)⁽²⁾ tập trung ở cụm trung tâm với 7/8 nhà thờ. Các nhà thờ hình dáng đa dạng, cao thấp bất đối xứng, cung thánh mở từ nhiều phía...

Phong trào hồi quy Châu Âu từ giữa thập niên 2000 đến nay

Trong những năm gần đây, kiến trúc giao diện nhà thờ bắt đầu trở về với thiết kế Châu Âu truyền thống, kiểu Roman hoặc Gothic. Hình ảnh ngôi nhà thờ tháp nhọn, cửa sổ hoa hồng, hai cánh gà biên đã nằm trong tâm thức như hình mẫu di truyền.

Qua khảo sát thực tế từ năm 2005 cho đến 2018, đã có 15 nhà thờ xây mới theo kiến trúc Châu Âu: Phú Bình, Đồng Tiến, Tân Châu, Tân Thành, Mông Triệu quận Phú Nhuận, Đông Quang, Thuận Phát, Bắc Dũng, Bến Hải, Mỹ Hòa, An Phú quận 3, Bình

Sơn, Bình Triệu, Tân Đông và Trung Mỹ Tây. Hiện đang có 5 nhà thờ đã khởi công: Gò Mây, Lộc Hưng, An Phú quận 7, Giuse Xa Lộ và Thánh Linh quận 9. 2 nhà thờ đã được chính quyền thành phố duyệt đồ án xây mới là Hiền Linh (quận 6) và Bình Thuận (quận 8). Như vậy, chỉ trong 13 năm cuối của giai đoạn 3 đã có thêm 22 nhà thờ kiểu Châu Âu được xây dựng. 22 nhà thờ mới này gần như phân bố đều ở cả 5 cụm xứ đạo ở thành phố.

Phong trào hồi quy Châu Âu trong kiến trúc giao diện nhà thờ cũng bắt đầu đánh dấu sự phai nhạt tính cách riêng của từng cụm Công giáo, khi các cộng đồng dần dần xa rời kiểu thiết kế ngoại diện đặc trưng riêng để tiếp thu hình mẫu nhà thờ truyền thống. Qua đó cho thấy, quá trình tiếp biến văn hóa hơn 60 năm đã hòa trộn các quan điểm thẩm mỹ nơi từng cộng đồng Công giáo vốn rất đặc trưng từ năm 1954 đến gần đây. Mỗi cộng đồng ở các khu vực khác nhau có xu thế bình chọn và thống nhất khuôn mẫu văn hóa chung cho tương lai. Nhìn từ góc độ giá trị xã hội, đây là khuynh hướng các tiểu cộng đồng đang lắp ghép các giá trị riêng lẻ, để hình thành một hệ thống giá trị chung nhất cho cộng đồng lớn.

3.2. Kết cấu nhà thờ thích ứng với môi trường đô thị

Kiến trúc nhà thờ Công giáo truyền thống trên thế giới thường gắn với hình ảnh mái vòm, tháp nhô cao, hai cánh gà trở chữ thập, cửa sổ hoa hồng kính màu, nhiều phù điêu Thánh

Kinh. Các phong cách cơ bản nhất là: Roman, Gothic, Baroque và Rococo⁽³⁾. Đa số nhà thờ cổ ở Việt Nam cũng theo như vậy, miền Bắc thì có nhà thờ Bùi Chu, Phú Nhai, Sơn Tây, Sở Kiện...; miền Trung thì Phú Cam, Măng Lăng, Hội An...; tại Sài Gòn có nhà thờ Đức Bà, Chợ Đũi, Tân Định, Xóm Chiếu...

Sau cuộc di cư năm 1954, số giáo dân tại Sài Gòn tăng vọt. Từ trước năm 1975, các nhà thờ ở vùng trung tâm Sài Gòn đã đặt trọng tâm thiết kế là sức chứa giáo dân và công năng đa dạng, vì thế các nhà thờ thường xây trôn, ít trang trí, lòng rất rộng. Sau năm 2000, số người chuyển cư đến thành phố vẫn tăng không ngừng, các nhà thờ rộng cũng quá tải, đặt ra nhu cầu thúc bách về việc thay đổi thiết kế sao cho các nhà thờ xứ đạo tăng sức chứa giáo dân trong điều kiện khuôn viên đất nhà thờ chật hẹp, không vuông vức, và ở khu vực phía nam còn bị ảnh hưởng bởi triều cường. Trong bối cảnh không gian đô thị ngày càng giới hạn như vậy, hai cách ứng phó với không gian thờ phượng được sáng tạo là: nhà thờ tầng và nhà thờ ống. Chính hai kiểu kết cấu bên trong

nhà thờ này đã làm cho các nhà thờ ở Sài Gòn - TPHCM khác biệt so với nơi khác, nhất là miền Bắc.

Nhà thờ xếp tầng

Theo thời gian, những nhà thờ xếp từ 2 đến 3 tầng lần lượt xuất hiện: Tân Chí Linh, Trung Mỹ Tây, Lam Sơn, Nam Hải, Nam Hòa... có nhà thờ xếp chồng tới 4 tầng như Hà Nội, Đông Quang, Bắc Hà... Kết cấu lòng nhà thờ với trần dôn cao để xây các khán đài giạt cấp kiểu bậc thang. Nhà thờ bố trí chỗ ngồi như sân vận động để tăng số người lên 2 - 3 lần, vì vậy, chiều cao từ sàn đến mái phải từ 12m đến 15m, thang lên len lỏi giữa các khán đài, cửa kính rộng để lấy ánh sáng và thông thoáng. Ngoài ra các nhà thờ còn xây thêm cả tầng hầm để xe. Mọi tiện nghi bố trí theo chiều dọc hướng lên cao.

Thống kê về việc xây cất nhà thờ ở 204 giáo xứ tại Sài Gòn - TPHCM theo 3 giai đoạn từ 1954 đến 2018 như Bảng 2.

Hiện nay số nhà thờ xếp tầng tại TPHCM là 51 trong tổng số 204 nhà thờ, chiếm 25%. Từ 1975 đến 2016, số nhà thờ xếp tầng đã tăng thêm 45

Bảng 2. Thống kê số nhà thờ xếp tầng ở Sài Gòn - TPHCM theo giai đoạn

Giai đoạn	Số lượt nhà thờ xây mới	Số nhà thờ xếp tầng	% so với số lượt nhà thờ xây mới	Tổng số nhà thờ cuối kỳ	% so với tổng số nhà thờ cuối kỳ
1954 - 1975	92	2	2.2	126	1.6
1976 - 1996	64	4	6.3	172	2.3
1997 - 2018	65	45	69.2	204	22.1
1954 - 2018	221	51	23.1	204	25.0

Nguồn: Tác giả thống kê, tổng hợp từ khảo sát thực địa và từ nguồn hình ảnh, lược sử các giáo xứ dựa vào Tổng Giáo phận Sài Gòn và TITOCO (2016 - 2018)^(*).

so với giai đoạn đầu, tương ứng với tỷ lệ tăng 24,5 lần. Đặc biệt, chỉ trong 20 năm gần đây số nhà thờ xếp tầng chiếm 69,2% tổng số lượt nhà thờ xây mới trong giai đoạn này, trong khi tỷ lệ này chỉ là 2,2% trong giai đoạn 1954 - 1975 và 6,3% trong giai đoạn 1976 - 1996 (xem Bảng 2). Khi so sánh với 7 giáo phận miền Nam khác là Xuân Lộc, Phan Thiết, Phú Cường, Bà Rịa, Mỹ Tho, Vĩnh Long, Long Xuyên thì tỷ lệ nhà thờ xếp tầng ở TP HCM tính đến 2018 vẫn là cao nhất.

Thống kê về tỷ lệ xây nhà thờ xếp tầng tăng lên nhanh chóng cho thấy áp lực dân số đối với các cơ sở thờ tự và thách thức trong việc đáp ứng nhu cầu thực hành tôn giáo của giáo dân ở TP HCM.

Nhà thờ ống

Kiểu nhà thờ xếp tầng, tuy giải quyết được trường hợp khan hiếm quỹ đất ở TP HCM, nhưng không gian quá chật hẹp, nằm xen lẫn với các công trình dân sự khác hoặc địa thế sông rạch, bến tàu, không có một khoảng cách nào cho lan can, cầu thang... Các kiến trúc sư đã thiết kế một kiểu nhà thờ riêng, có thể nói là chỉ có ở TP HCM: nhà thờ ống.

Những nhà thờ này có dạng xoay tròn như chiếc ống khói. Nhà thờ xây quanh một giàn trụ chịu lực cho toàn bộ kết cấu, cũng là nơi bố trí không gian thờ tự, tỏa ra các vòng xung quanh, làm thành khán đài 360 độ, bàn thờ không phân chia không gian tách biệt mà nằm giữa giáo dân. Tầng sân bố trí ít chỗ, dùng thang cuốn

vòng theo vách, giáo dân dự lễ phải leo lên các tầng cao nhìn xuống. Nhà thờ ống thường hẹp chiều ngang, nhiều lam gió có tiết diện phễu để hút gió từ ngoài vào lòng nhà thờ tạo đối lưu. Lòng nhà thờ rất tối nên phải lắp đèn pha công suất lớn bố trí ẩn dưới các sàn khán đài. Một điểm nữa, cung thánh và bàn thờ luôn bài trí tối giản, kích thước tượng cũng thu nhỏ để tiết kiệm diện tích.

Ngoại diện các nhà thờ ống thường đơn giản, sử dụng bố cục đa giác, nhiều rãnh xẻ, nhiều lỗ gió, song lam, màu sắc trung tính, tạo cảm giác thanh thoát. Thiết kế đặc trưng nhất của nhà thờ ống là giàn lam gió kéo dài theo mặt tiền, công dụng lấy gió và cũng là nơi thoát hiểm khi không may xảy ra hỏa hoạn, bù cho thang xuống khá hẹp. Điều này thể hiện tính sáng tạo khi thiết kế nhà thờ của cộng đồng giáo dân trong những không gian chật hẹp nhưng cũng cho thấy những giới hạn được quy định bởi môi trường sinh thái và các bài học trong quy hoạch không gian đô thị. Một số nhà thờ ống điển hình như: Mẫu Tâm quận 4, Phú Hữu, Phú Lộc, Công Lý, Hưng Phú,...

Nếu nhà thờ xếp tầng cho thấy bức tranh di dân đầy áp lực về không gian sống trong tương lai, thì nhà thờ ống thể hiện sự chưa hợp lý khi quy hoạch đô thị trong quá khứ, các quy hoạch đã bỏ qua vùng đệm xung quanh các công trình tín ngưỡng, văn hóa, hành chính, công cộng, kéo theo nhiều nguy cơ hỏa hoạn, ô nhiễm...

Bảng 3. Thống kê thiết kế giao diện của các nhà thờ trong từng cụm xứ đạo ở Sài Gòn - TPHCM (2018)

	Phong cách kiến trúc				Ngoại diện		
	Kiểu Mỹ (Art Decor, Tudor)	Kiểu Pháp Âu (Gothic, Roman, Rococo)	Post Modern (Hậu hiện đại)	Phương Đông (đình, chùa...)	Yếu tố nước (thuyền, buồm, sông)	Yếu tố Hoa (chữ Hán, câu đối...)	Phòng công trình đô thị phía Bắc trước 1954
Bắc (23 nhà thờ)	14	9	0	0	0	0	13
Trung Tây (54 nhà thờ)	32	10	7	5	3	2	5
Nam (24 nhà thờ)	12	9	1	2	19	1	0
Đông (38 nhà thờ)	5	9	0	21	2	2	2
Đông Nam (11 nhà thờ)	5	4	0	2	0	8	0

Nguồn: Tác giả giả thống kê và phân loại theo hình ảnh và tư liệu 2015 - 2018, từ kho hình Tổng Giáo phận TPHCM^(†).

3.3. Tiếp biến văn hóa ở các kiểu ngoại diện nhà thờ

Thống kê về những nét đặc biệt trong thiết kế giao diện các nhà thờ ở Sài Gòn - TPHCM thuộc 5 cụm xứ đạo cho kết quả như Bảng 3.

Kết quả trên cho thấy, có một số đặc điểm nổi trội về thiết kế ngoại diện nhà thờ trong từng cộng đồng giáo dân theo từng khu vực khác nhau.

Các nhà thờ cụm xứ đạo phía bắc thường có gờ tường viền nhiều hoa văn và kiểu cột Hy Lạp thức Ionic, thường thấy trong các kiến trúc tân cổ điển Pháp. Có 13/14 nhà thờ đều tích hợp thêm nhiều nét kiến trúc Bắc Bộ thời Pháp thuộc. Nhà thờ Tử Đình mang dáng dấp chợ Đồng Xuân, nhà thờ Hoàng Mai mô phỏng Nhà hát lớn Hà Nội... Nguyễn Đức Lộc (2013: 100) đã nhận xét khá chính xác về đặc tính

bảo lưu văn hóa truyền thống nơi người Công giáo Bắc di cư gắn với nông nghiệp: “Cộng đồng người Công giáo Bắc di cư ở vùng nông thôn vẫn chịu ảnh hưởng sâu sắc bởi quan niệm Nho giáo phương Đông, với việc đề cao tính danh dự và thứ bậc”. Với địa hình sống tập trung, kết cấu làng xã chặt chẽ, quan điểm thẩm mỹ thời tiền di cư cũng vì thế mà được lưu giữ bền vững hơn những cụm khác.

Trái lại với cụm xứ đạo phía bắc, ngoại diện các nhà thờ cụm xứ đạo trung tây ảnh hưởng nặng bởi văn hóa Mỹ vì nơi đây là phố thị tấp nập nhất thời Việt Nam Cộng hòa. Điểm nổi bật là tính “phi thống nhất”, tiếp biến kiểu lắp ghép, hỗn hợp với 39/54 nhà thờ. Các nhà thờ ở cụm này phổ biến là mặt tiền nhấp nhô, chuộng thực dụng, triệt để tận dụng thế đất.

Hình 1. Nhà thờ phong cách Post Modern (hậu hiện đại) ở cụm Trung Tây



Từ trái qua: nhà thờ Bắc Hà, Tân Phú Hòa, Ba Thôn, Tổng Viết Bường.

Nguồn: Giờ Thánh lễ, Công ty Kiến Trúc ACCCO, Công ty Kiến trúc QCONS⁽⁴⁾.

Bàn về kiểu quan niệm chuộng giản đơn, tự do trong kiến trúc nhà thờ này, M. Torgerson (2007: 27 và Esley, H. and Catie, M., 2010: 6 dẫn lại) nhận định: “Bên cạnh lý do tài chính, nhiều cộng đồng giáo dân chọn các thiết kế nhà thờ hiện đại dựa trên những ảnh hưởng xã hội. Một thiết kế phản ánh xã hội, văn hóa và tính thời trang”⁽⁴⁾. Đặc biệt là sự xuất hiện các nhà thờ phong cách hậu hiện đại từ năm 2005 đến năm 2015 (Hình 1).

Khác với cụm các xứ đạo phía bắc và trung tây, kiến trúc các nhà thờ cụm xứ đạo phía nam Sài Gòn - TPHCM lại chịu ảnh hưởng rõ rệt của các yếu tố môi trường vùng sông nước, luôn xuất hiện yếu tố “nước”.

Yếu tố “nước” như một “di truyền văn hóa”, phát sinh từ khung cảnh địa lý vùng trũng phía nam thành phố, tạo nên dấu ấn trong tiềm thức cộng đồng nơi đây. Giao diện của 19/24 nhà thờ được tạo hình cách điệu từ cánh buồm, hải đăng... tường thường đắp phù điêu các sự tích Kinh Thánh gắn với sông nước: Chúa đi trên biển, Chúa chịu phép rửa, mẻ lưới của

Phêrô... Đây là kiểu tiếp biến khúc xạ văn hóa, một “cộng sinh trong sản phẩm văn hóa giữa thể xác (hoặc yếu tố vật lý) ngoại lai với linh hồn (yếu tố xã hội và tinh thần) bản địa (...), tuy mang hình thức cũ của nơi xuất xứ nhưng ý nghĩa và tinh thần mới khác hẳn. Một kiểu lựa chọn mà nhà nghiên cứu Phan Ngọc gọi là sự khúc xạ” (dẫn theo Nguyễn Thế Cường, 2019: 6).

Các nhà thờ cụm phía đông do điều kiện lịch sử, ảnh hưởng văn hóa Nam Bộ, có khuynh hướng tạo ngoại diện “đình, chùa” (21/38 nhà thờ). Mái nặng, nâu hoặc đỏ, vĩa đao, hoa văn rồng phụng, mai lan cúc trúc, khung hoa gió hình dơi, chữ phúc... Trước biểu tượng mái chùa gắn với không gian thờ tự qua hàng trăm năm, văn hóa Pháp không thể tác động nhiều, còn văn hóa Mỹ, với thời gian tiếp xúc chóng vánh, hầu như không có ảnh hưởng các họ đạo Nam Bộ vốn đã hình thành lâu đời.

Lần giờ lại lịch sử Sài Gòn, trước thế kỷ XVII cũng có nhiều chùa chiền, tăng sĩ Nam tông. Năm 1620, chúa

Hình 2. Hình ảnh chùa ảnh hưởng lớn đến kiến trúc nhà thờ cụm phía đông



Từ trái, trên: nhà thờ Long Thạnh Mỹ, Thủ Thiêm, Thị Nghè.

Nguồn: Giáo xứ Giáo họ Việt Nam, TITOCO và Wiki Map⁽⁸⁾.

Nguyễn gả Ngọc Vạn cho vua Chân Lạp; năm 1679, nhiều cựu thần nhà Minh đem dân binh đến Sài Gòn định cư khiến Phật giáo Bắc tông ưu thế và tập trung tại phía đông Sài Gòn - vùng đệm kết nối hai trung tâm người Hoa: Chợ Lớn và Cù Lao Phố - Biên Hòa (dẫn ý Thích Hiên Pháp, 2017: 2). Trong lúc đó, những họ đạo Công giáo ở Sài Gòn sớm nhất đa số nằm phía đông, nên sự tiếp biến tích hợp giao diện chùa Bắc tông vào nhà thờ là phổ biến. Hiện nay có đến 21/38 nhà thờ giao diện kiểu chùa Bắc tông ở khu vực này (Hình 2).

Các nhà thờ cụm Chợ Lớn, phía tây nam thành phố tập trung đông giáo dân người Hoa. Dù số nhà thờ ít nhưng lại độc đáo, quý giá, tuổi đời trên dưới trăm năm. Đó là “những công trình có giá trị kiến trúc và thẩm mỹ của Sài Gòn - Chợ Lớn trong thời Pháp thuộc, không nhiều nhưng hẳn nhiên phần lớn đều đáng chú ý, giữ gìn – điều mà đến nay đã có khá nhiều tiếng nói báo động về vấn đề bảo vệ và trùng tu” (Trần Hữu Quang, 2012: 113).

Các công trình kiến trúc nhà thờ cụm Chợ Lớn mang phong cách kiến trúc Pháp - Hoa rất đặc sắc. Vẫn là mái nhọn, cánh gà trở hai bên nhưng có các bao lơn, hành lang trang trí hình lục bình viền trang trí hoa sen, mẫu đơn, dơi ngậm tiền, ốp lam song kiểu nhà Thượng Hải, Thiên Tân. Trong nhà thờ treo nhiều biển thiếp son như: “Phương Tế Danh - Thiên Chủ Đường” (nhà thờ Cha Tam), “Thánh Nhưộc Sắt - Thiên Chủ Đường” (Giuse An Bình), “Thánh Gia Đường” (Thăng Long)... cung thánh treo liễn đối được viết bởi những nhà Hán học, bố cục âm từ cân chuẩn, điển hình như hai câu đối 7 chữ ở nhà thờ Đức Bà Hòa Bình: “Mẫu hậu trọng công sinh thánh tử - Thiên chủ nhiên phúc lập hòa bình” hoặc 9 chữ ở nhà thờ Cha Tam: “Ảo thế phù vinh bất túc mãn nhân nguyện - Thiên hương vĩnh phúc phương năng sung thiện tâm”. Các tượng thờ, khăn thờ trong nhà thờ cũng mang phong cách Hoa, như tranh Mẹ bế Chúa trang phục nhà Minh ở nhà thờ Đức Bà Hòa Bình, Đức Mẹ áo vàng ở nhà thờ Giuse An

Bình, phù điêu các Thánh Tuần Đạo phong cách tranh điêu khắc chuông (chung điêu họa)...

4. KẾT LUẬN

Kể từ sau cuộc di cư năm 1954, Sài Gòn - TPHCM đã trở thành một trong những đô thị đông người Công giáo nhất nước.

Cộng đồng Công giáo tại Sài Gòn - TPHCM thể hiện hai yếu tố đặc trưng: thứ nhất, đó là một cộng đồng phải định cư và sinh hoạt niềm tin trong một môi trường sống đông đúc, chật hẹp, không gian sống ngày càng bị hạn chế; thứ hai, đó là một cộng đồng không đồng nhất mà gồm 5 cộng đồng nhỏ, có những khác biệt về thành phần dân tộc, phong tục, nếp sống.

Hai đặc điểm này biểu hiện ở kiến trúc nhà thờ - trung tâm sinh hoạt tâm linh của cộng đồng Công giáo. Kết cấu không gian bên trong nhà thờ phản

ánh khả năng thích ứng với môi trường đô thị Sài Gòn - TPHCM chật hẹp, đông đúc, qua kiểu nhà thờ ống và nhà thờ xếp tầng. Ngoại diện nhà thờ phản ánh quan điểm thẩm mỹ trong tạo hình của từng cộng đồng văn hóa Công giáo riêng biệt như đường nét Bắc Bộ, hình ảnh sông nước, hình ảnh đình chùa...

Nghiên cứu về kiến trúc nhà thờ Công giáo tại Sài Gòn - TPHCM từ năm 1954 đến nay cho thấy khả năng sáng tạo và thích ứng trong giải pháp kiến trúc cho không gian chật hẹp của các nhà thờ. Kế đến, thông qua ngoại diện từ các nhà thờ, có thể hiểu thêm được đặc tính văn hóa của từng cộng đồng Công giáo riêng rẽ theo khu vực. Sau cùng, thông qua những thống kê về kiến trúc nhà thờ, giúp cho chính quyền thành phố có thêm thông tin tham khảo, định hướng các quy hoạch tương lai chính xác, hiệu quả hơn. □

CHÚ THÍCH

⁽¹⁾ Nhà thờ Art Decor sử dụng góc cạnh kiểu bậc thang, lớp chồng lớp. Mục đích là xử lý kiểu đất méo mó, biến góc xéo thành nhiều góc vuông tránh cảm giác xiêu vẹo. Mid Century thì tạo thêm vô số cạnh méo mó, tạo cảm giác nhà thờ là một khối nghệ thuật thay vì méo mó tự nhiên. New Tudor thì thân tường vach nhiều sọc dọc, tạo cảm giác vuông thẳng. Xem thêm: Sir Banister Fletcher's. 2019. *Global History of Architecture (21th)*. Bloomsbury Arts RIBA.

⁽²⁾ Kiến trúc nhà thờ Post Modern (hậu hiện đại) là sự diễn tả cổ điển theo lối hiện đại. Chẳng hạn, cũng tháp nhọn nhưng lại chỉ nhọn có một mặt. Post Modern hướng đến sự trực cảm chứ không nhắm đến các tỷ lệ chuẩn trong kiến trúc. Xem thêm: Sir Banister Fletcher's. 2019. *Global History of Architecture (21th)*. Bloomsbury Arts RIBA.

⁽³⁾ Các dòng kiến trúc Tây Âu thời Trung cổ - Phục hưng. Xem thêm: Sir Banister Fletcher's. 2019. *Global History of Architecture (21th)*. Bloomsbury Arts RIBA và Giáo trình *Lịch sử kiến trúc thế giới* - tập 1, 2. 2006. Trường Đại học Xây dựng - Khoa Kiến trúc và Quy hoạch. Nxb. Xây dựng.

⁽⁴⁾ "Aside from financial reasoning, many congregations chose modern church designs based on social influences. A design that reflected society's modern culture and fashion".

(*) <https://tgpsaigon.net/gioi-thieu-giao-xu/>; <http://tonggiaophansaigon.com/giaohat/267> (#end: 268, 271, 272, 276, 277, 278, 279, 280), truy cập 11/11/2016 và 19/1/2019.

(†) <https://tgpsaigon.net/gioi-thieu-giao-xu/>; <http://tonggiaophansaigon.com/giaohat/267> (#end: 268, 271, 272, 276, 277, 278, 279, 280), truy cập 11/11/2016 và 19/1/2019.

(‡) <https://tgpsaigon.net/bai-viet/giao-xu-thanh-tong-viet-buong-dat-vien-da-dau-tien-xay-dung-thanh-duong-30734>; <https://giothanhle.net/gio-le/nha-tho-bac-ha-quan-10-tphcm>; <http://accco.com.vn/nha-tho-tan-phu-hoa/>; <http://qcons.vn/en/?portfolio=ba-thon-church>, truy cập 11/11/2016 và 19/1/2019.

(§) <http://titocovn.com/giaoxuthuthiem>; <http://www.giaoxugiaohovietnam.com/SaiGon/01-Giao-Phan-SaiGon-LongThanhMy.htm>; <http://wikimapia.org/158010/vi/Nh%C3%A0-th%E1%BB%9D-Th%E1%BB%8B-Ngh%C3%A8-Thi-Nghe-Church>, truy cập 5/10/2017.

TÀI LIỆU TRÍCH DẪN

1. Duncan, S. 1997. *The Roots of Modernist Church Architecture*. Wisconsin: La Crosse Press.
2. Esley, H. and Catie, M. 2010. *Religious Structures 1940 - 1970 - Mid Century Modern Church Survey*. Missouri: Louis County Press.
3. Đình Thiên Phương. 2018. “Tiểu văn hóa người Hoa Công giáo ở Sài Gòn - TP.HCM – sự tích hợp sắc thái bản địa trong Công giáo”, in trong Trung tâm Nghiên cứu Đô thị và Phát triển - Viện Khoa học xã hội vùng Nam Bộ - Khoa Đô thị học Trường Đại học Khoa học Xã hội và Nhân văn. *Hội thảo khoa học Bức khảm văn hóa tại TPHCM*.
4. Hansen, Peter. 2009. “Bac di cu: Catholic Refugees from the North of Vietnam, and their Role in the Southern Republic, 1954 - 1959”. *Journal of Vietnamese Studies*, number 3 (vol 4). Bản dịch PDF tiếng Việt của Đỗ Hải Yến, www.nghiencuuquoccte.org, truy cập 9/7/2019.
5. Ketherine, M. 2017. *Divine Mid Century Modern Churches*. Columbus: 360 Modern Press.
6. Lacouture, Jean. 1966. *Vietnam: Between Two Truces*. London: Secker and Warburg. (Bản tiếng Việt: Peter Hansen, 2009).
7. Lê Trung Hoa - Nguyễn Đình Tư. 2012. *Sổ tay địa danh TPHCM*. TPHCM: Nxb. Văn hóa - Văn nghệ.
8. Nguyễn Đức Lộc. 2013. *Cấu hình xã hội cộng đồng Công giáo Bắc di cư tại Nam Bộ*. TPHCM: Nxb. Đại học Quốc gia TPHCM.
9. Nguyễn Thế Cường. 2019. “Giao lưu, tiếp biến văn hóa và bảo tồn bản sắc văn hóa Việt Nam trong toàn cầu hóa”, http://www.hids.hochiminhcity.gov.vn/c/document_library/getfile?uuid=53a41e4d-b062-4907-8655-372ae9f00e9f&groupId=13025, truy cập 9/2019.
10. Nguyễn Thị Hậu. 2017. “Đô thị Sài Gòn - TPHCM”, in trong *Khảo cổ học và bảo tồn di sản*. TPHCM: Nxb. Tổng hợp TPHCM.
11. Phan Ngọc. 1998. *Bản sắc văn hóa Việt Nam*. Hà Nội: Nxb. Văn hóa - Thông tin.
12. Phan Thị Anh Đào - Lê Trọng Cúc. 2017. “Sinh thái nhân văn và phát triển bền vững: nghiên cứu ở Việt Nam”, in trong *Viện Tài nguyên Môi trường - Đại học Quốc gia Hà*

Nội. Kỷ yếu Hội thảo khoa học *Sinh thái nhân văn và phát triển bền vững: một số vấn đề từ lý luận đến thực tiễn*. TPHCM: Nxb. Tổng hợp.

13. Thích Hiện Pháp. 2017. “Một số nét về sắc thái Phật giáo Nam Bộ”. *Phật giáo*, <https://phatgiao.org.vn/mot-so-net-ve-sac-thai-phat-giao-nam-bo-d27625.html>, truy cập ngày 8/11/2019.

14. Hội đồng Giám mục Việt Nam. 2005. *Niên giám Giáo hội Công giáo Việt Nam - Tổng Giáo phận TPHCM*. Hà Nội: Nxb. Tôn giáo.

15. Torgerson, Mark A. 2007. *An Architecture of Immanence: Architecture for Worship and Ministry Today*, Michigan: Grand Rapids and Wm. B. Eerdmans Publishing.

16. Trần Hữu Quang. 2012. *Hạ tầng đô thị Sài Gòn buổi đầu*. TPHCM: Nxb. Tổng hợp TPHCM.

17. Trương Văn Chung, Đinh Thiện Phương. 2012. “Mối quan hệ giữa văn hóa và Công giáo (trường hợp Công giáo ở TPHCM)”. Tạp chí *Phát triển Nhân lực*, 5(31)-2012, tr. 31-37.

18. Trường Đại học Xây dựng - Khoa Kiến trúc và Quy hoạch. 2006. Giáo trình *Lịch sử kiến trúc thế giới* - tập 1, 2. Hà Nội: Nxb. Xây dựng.